

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 184/2024/HS-ST.

Ngày: 30-7-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Tấn Hưng**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Văn Huynh**.

Ông **Nguyễn Văn Phước**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Vũ Lan Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:**
Ông **Lê Trọng Minh** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24, 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với:

- **Bị cáo:** **Nguyễn Minh N**, sinh năm 1983, tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: 37/8, Tổ 03, khu PT, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh ĐN.

Nơi sinh sống: Tổ 19, khu PH, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh ĐN.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1959 (đã chết) và không rõ; Gia đình bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ 02; bị cáo chưa vợ con.

Tiền án:

+ Ngày 12/12/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 8/01/2005. Chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm.

+ Ngày 29/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/11/2012. Được miễn án phí hình sự sơ thẩm, chưa bồi thường cho bị hại xong.

Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 27/4/2006, bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Long Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao động Xã hội tỉnh Đồng Nai

+ Ngày 25/8/2008, bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Long Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao động Xã hội tỉnh Đồng Nai

+ Ngày 30/8/2011, bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Long Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao động Xã hội tỉnh Đồng Nai

- Bị cáo bị bắt quả tang từ ngày 27/02/2024 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh N là người nghiện ma túy, nguồn gốc ma túy do N mua của một người tên Tèo (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực ngã tư Hàng Xanh thuộc Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh. Khoảng 14 giờ ngày 27/02/2024, N có nhu cầu sử dụng ma túy nên đón xe buýt từ Long Thành đến khu vực ngã tư Hàng Xanh gặp Tèo để mua ma túy. Tại đây Tèo bán cho N 02 tép heroin được bỏ trong hộp nhựa màu đỏ với giá 400.000 đồng và 01 gói ma túy đá kích thước 07x04cm đựng trong túi nylon với giá 500.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, N lấy trong túi ra 01 đoạn ống hút đã bị cắt chéo một đầu (dùng làm muỗng múc heroin) mang theo từ nhà bỏ chung vào túi ma túy đá. Xong N giấu hộp nhựa màu đỏ chứa heroin vào túi quần jean bên trái và giấu túi nylon chứa ma túy đá vào túi quần jean bên phải rồi đón xe buýt về nhà Đoàn Thị Giỏi (bạn gái N) tại tổ 19, khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành chơi. Đến 19 giờ 40 phút cùng ngày, Công an thị trấn Long Thành kiểm tra hành chính nhà Giỏi, kiểm tra trong túi quần của N cất giấu ma túy như nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng và chuyển hồ sơ đến Công an huyện Long Thành điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 448/KL-KTHS ngày 06/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1496 gam loại Heroine

+ Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M21) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,6269 gam loại Methamphetamine

+ Mẫu 01 đoạn ống nhựa bị cắt hở một đầu (kí hiệu M22) được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy, loại: Heroine, mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

Vật chứng vụ án:

- 02 (hai) đoạn ống hút nhựa, màu trắng đục, mỗi đoạn ống hút dài khoảng 2,5cm, đều được hàn kín hai đầu, bên trong đều có chứa chất bột nghi là ma túy.

- 01 gói nylon trong suốt, dạng túi Zip, kích thước 07cm x 04cm, bên trong có chứa 01 (một) cục tinh thể màu trắng không rõ hình ghi là ma túy và 01 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 2,5cm, một đầu được hàn kín và một đầu hở.

Tại bản Cáo trạng số 153/CT-VKSLT ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Minh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N mức án từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy còn lại sau giám định số 448/KL-KTHS ngày 06/3/2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép 0,1496 gam ma túy, loại heroin và 0,6269gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người nghiện ma túy nên nhận thức rõ được tác hại của ma túy mang lại nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, phải tuyên xử bị cáo một mức án tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy còn lại sau giám định số 448/KL-KTHS ngày 06/3/2024.

[6] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo N không rõ lai lịch địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Đối với Đoàn Thị Giỏi không biết bị cáo N thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh N** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy còn lại sau giám định số 448/KL-KTHS ngày 06/3/2024 có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai theo Quyết định chuyển vật chứng số 104/QĐ-VKSLT ngày 04/6/2024 và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/6/2024 của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Minh N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND huyện Long Thành (1);
- Công an huyện Long Thành (5);
- Chi cục THADS huyện Long Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, N vụ liên quan (3)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, BP, VT (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tấn Hưng